TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯM'GAR
TỈNH ĐĂKLĂK
Bản án số: 20/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 25 - 7 - 2018
V/v: "Kiện ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Thắng
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Hồng Châu và bà Hà Thị Hương
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cư M'gar
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh ĐăkLăk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 89/2018/TLST-HNGĐ ngày 9 tháng 4 năm 2018 về việc "Kiện ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2018/QĐXX-HNGĐ ngày 13/7/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị Y; sinh năm 1989 (Có mặt)

Địa chỉ: Số 127, thôn 6, xã Ea K, huyện Cư M, tỉnh Đăk Lăk

- Bị đơn: Anh Hồ Công S; sinh năm: 1988 (Có mặt)

Địa chỉ: thôn 3, xã Ea K, huyện Cư M, tỉnh Đăk Lăk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn ly hôn, bản tự khai, nguyên đơn chị Võ Thị Y trình bày:

Tôi và anh Hồ Công S tự nguyện chung sống nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 09/3/2011 tại UBND xã Ea K, huyện Cư M, tỉnh Đăk Lăk. Chúng tôi đến với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện dựa trên tình yêu. Trong thời gian chung sống được 7 năm nhưng tôi cảm thấy chúng tôi gặp quá nhiều mâu thuẫn không hợp nhau, không có điểm chung trong công việc cũng như trong gia đình, tôi cảm thấy quá nhiều áp lực, gò bó không chấp nhận được khi sống với anh S. Anh S không có trách nhiệm trong gia đình về kinh tế và nuôi dưỡng con cái, tôi phải phải chịu gách nặng về kinh tế mưu sinh đi làm từng đồng về nuôi bốn miệng ăn. Anh S hay uống rượu say về hay đánh đập vợ con, tôi đi đâu thì anh không cho dù xin hay không xin cũng đánh đập tôi. Đi họp cũng không cho, không cho tôi giao lưu với xã hội. Tôi cảm thấy bị gò bó tách biệt khỏi xã hội, anh S còn xúc phạm chửi bới cha mẹ tôi. Anh đánh đập vào đầu, ngực và bụng tôi không chịu nổi nên mong tòa giải quyết cho tôi được ly hôn.

Về con chung: Chúng tôi có 02 con chung là cháu Hồ Võ Trúc L; sinh ngày 24/10/2011 và cháu Hồ Công Hoàng L; sinh ngày 31/7/2014. Tôi có nguyện vọng nuôi cháu Hồ Võ Trúc L; sinh ngày 24/10/2011 và giao cho anh Hồ Công S được trực tiếp

nuôi dưỡng cháu Hồ Công Hoàng L; sinh ngày 31/7/2014 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Tôi không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chúng tôi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 23/4/2018 của anh Hồ Công S trình bày:

Tôi đồng ý với ý kiến của chị Y về các nội dung kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung. Cuộc sống của vợ chồng tôi khi mới kết hôn thì chúng tôi sống rất hạnh phúc nhưng thời gian gần đây thì chúng tôi thường xuyên xích mích tranh cãi. Vào tháng 2 năm 2018 cô Y bỏ nhà đi khoảng 4 ngày cô Y quay về được 2 – 3 ngày thì cô bỏ đi đến nay. Cô Y đi được 15 ngày thì có một người phụ nữ đến gặp tôi và nói vợ tôi và chồng cô ấy có hẹn hò nhau đi chơi, đi nhậu, vài hôm sau thì tôi đọc được tin nhắn giữa hai người. Từ khi cô Y đi đến nay cô không về nhà thăm con chung. Nay cô Y làm đơn ly hôn tôi không đồng ý vì các con đang còn nhỏ.

Về con chung: Chúng tôi có 02 con chung là cháu Hồ Võ Trúc L; sinh ngày 24/10/2011 và cháu Hồ Công Hoàng L, sinh ngày 31/7/2014. Tôi sẽ trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu Hồ Võ Trúc L và cháu Hồ Công Hoàng L cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và tôi không yêu cầu chị Y có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa đã tiến hành hòa giải nhưng không thành, các bên đương sự vẫn giữ nguyên ý kiến không thống nhất về việc ly hôn và con chung.

Tại phiên tòa nguyên đơn trình bày: Tình cảm giữa tôi và anh S không còn, mâu thuẫn trầm trọng nên tôi vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh S. Hiện nay tôi đang làm công nhân có mức lương hơn 7.000.000đ/tháng, do đó tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu Hồ Võ Trúc L; sinh ngày 24/10/2011 và không yêu cầu anh S có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa bị đơn trình bày: Tôi vẫn không muốn ly hôn với chị Y vì các con đang còn nhỏ. Nếu tòa giải quyết ly hôn thì về con chung tôi muốn được nuôi cả 02 cháu Hồ Võ Trúc L và cháu Hồ Công Hoàng L, không yêu cầu chị Y phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án:

Đối với Thẩm phán thực hiện đầy đủ theo quy định tại Điều 48 của Bộ Luật Tố tụng dân sự (BLTTDS), tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Đối với nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, Điều 71, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị: Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Y, tuyên bố chị Võ Thị Y được ly hôn với anh Hồ Công S. Giao cháu Hồ Võ Trúc L; sinh ngày 24/10/2011 cho chị Võ Thị Y và giao cháu Hồ Công Hoàng L, sinh ngày 31/7/2014 cho anh Hồ Công S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho

đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Võ Thị Y và anh Hồ Công S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: chị Y và anh S không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật:

Chị Võ Thị Y yêu cầu được ly hôn với anh Hồ Công S nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là tranh chấp ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự

[2] Về thủ tục tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, bị đơn đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và các buổi hòa giải nhưng hòa giải không thành. Nguyên đơn và bị đơn cùng trú tại xã Ea K, huyện Cư M, tỉnh Đăk Lăk nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư M được pháp luật quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

Chị Võ Thị Y và anh Hồ Công S có đăng ký kết hôn vào ngày 09/3/2011, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống giữa chị Y và anh S thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn, bất đồng, đời sống chung không hạnh phúc, chị Y và anh S sống ly thân từ tháng 2 năm 2018 đến nay. Nay chị Y yêu cầu được ly hôn với anh S, xét yêu cầu của chị Y là phù hợp vì hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Quá trình xác minh tại địa phương thì chính quyền địa phương cũng cho biết hai vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn, chính quyền địa phương đã tổ chức hòa giải để hai vợ chồng đoàn tụ và hiện nay hai vợ chồng không còn chung sống với nhau nữa.

Như vậy có thể thấy, hôn nhân giữa chị Y và anh S đã không còn tồn tại, việc chị Y yêu cầu được ly hôn với anh S là chính đáng cần được chấp nhận.

Về con chung: Chị Võ Thị Y và anh Hồ Công S có hai con chung là cháu Hồ Võ Trúc L; sinh ngày 24/10/2011 và cháu Hồ Công Hoàng L; sinh ngày 31/7/2014, hiện nay các cháu đang ở với anh S. Theo yêu cầu của chị Y thì hiện nay chị đang đi làm công nhân với mức lương hơn 7.000.000 đồng/tháng, do đó chị Y có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con gái là cháu Hồ Võ Trúc L; sinh ngày 24/10/2011 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và giao cho anh Hồ Công S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con trai là cháu Hồ Công Hoàng L; sinh ngày 31/7/2014 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử xét thấy mức thu nhập hiện nay của chị Y đủ để chăm sóc tốt cho con. Xét nguyện vọng của chị Y là chính đáng phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh nên giao cháu Hồ Võ Trúc L; sinh ngày 24/10/2011 cho chị Võ Thị Y và giao cháu Hồ Công Hoàng L; sinh ngày 31/7/2014 cho anh Hồ Công S để chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

Về tài sản chung và nợ chung: chị Y và anh S đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoảng 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức

thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, chị Võ Thị Y phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 9, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH10 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Y.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Y được ly hôn với anh Hồ Công S

Về con chung: Giao cháu Hồ Võ Trúc L; sinh ngày 24/10/2011 cho chị Võ Thị Y được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Hồ Võ Trúc L đủ 18 tuổi. Giao cháu Hồ Công Hoàng L; sinh ngày 31/7/2014 cho anh Hồ Công S được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Hồ Công Hoàng L đủ 18 tuổi. Chị Võ Thị Y và anh Hồ Công S không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Võ Thị Y và anh Hồ Công S được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chưa thành niên, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Y và anh S không yêu cầu nên tòa án không giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình:

Chị Võ Thị Y phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0002085 ngày 04/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CưM’gar.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**** Nơi nhận:***
- *VKSND tỉnh Đăk Lăk;*
- *TAND tỉnh Đăk Lăk;*
- *VKSND huyện Cư M’gar;*
- *Chi cục THADS huyện Cư M’gar;*
- *UBND xã Ea K;*
- *Các đương sự;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đặng Ngọc Thắng